TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do -Hạnh phúc**
Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ	*TP.Cao Lãnh, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2020/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm X, sinh năm 1989.

Hộ khẩu thường trú: số 279/2, tổ 61, khóm 6, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: số 123, ấp 4, xã Phương T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: số 279/2, tổ 61, khóm 6, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm X và anh Trần Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm X và anh Trần Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm X và anh Trần Ngọc H thống nhất có 02 (hai) con chung tên Trần Hoàng Q, sinh ngày 31/8/2006 và Trần Hoàng Minh

L, sinh ngày 23/7/2012. Hiện tại hai con chung đang sống chung với anh H.

Chị X và anh H thống nhất thỏa thuận: Anh Trần Ngọc H được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Trần Hoàng Q, sinh ngày 31/8/2006 và Trần Hoàng Minh L, sinh ngày 23/7/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị X và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Cẩm X tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do chị X đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008040, ngày 02/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Cẩm X được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Trần Ngọc H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 6, TPCL
(số 127/CNKH, ngày 27/11/2007).
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như